

# DUYÊN hay NỢ

TRẦN ĐỨC PHONG



**N**gũ thập tri thiên mệnh. Tôi không đợi đến năm 50 tuổi mới biết đến mệnh trời. Cả đời tôi hình như không có chuyện gì là do tôi quyết định lấy mà hình như mọi chuyện tốt xấu như là một định mệnh đã an bài, trói buộc lấy tôi, không cách nào chạy trời cho khỏi nắng.

Xa nhà vào học ở Phú Thọ, tôi đã quyết định thế nào cũng phải tìm một việc làm. Gia đình tôi ở miền Trung thuộc loại bậc trung, lo cho con ăn học tại nhà thì không khó, nhưng nếu phải đài thọ cho tôi học xa nhà không phải là dễ. Đọc báo Chính Luận hàng ngày, tôi thấy rất nhiều mẫu rao vặt của sinh viên tìm việc cũng khá nhiều nên giúp tôi thêm phần tự tin. Đến khi vào Saigon, mới thấy mọi việc không dễ như tôi tưởng. Trước tiên, nơi tôi tạm trú bước đầu là một căn phòng trong ĐHX Minh Mạng với một anh bạn cùng quê. Anh bạn này lại là một sinh viên ở lậu. Nhưng dù sao cũng có chỗ ngủ và tắm rửa trong tuần, còn chuyện ăn uống thì bánh mì tay cầm làm chuẩn. Chỗ ở chưa ổn định thì làm sao đăng báo kiếm việc được. Chỉ bực mình là cuối tuần phải phiêu bạt giang hồ đâu đó vì phải nhường lại phòng trong ĐHX Minh Mạng cho SV chủ nhân chính thức đang dạy học đâu đó ở miền tây trở về.

Một cuối tuần nợ tôi đang lang thang bất đắc dĩ tại khu chợ chim chóc ở đường Hàm Nghi bỗng nghe ai đó gọi tên mình, thì ra đó là chú Xường người Hoa chủ một tiệm thuốc bắc ở quê tôi. Gặp người đồng quê chứ không phải đồng hương nhưng tôi rất mừng dù rằng không phải là “tha hương ngộ cố tri”, tôi quen biết chú là vì mẹ tôi thường sai tôi ra hốt thuốc tại tiệm chú Xường, lâu ngày thành quen mặt. Chú rủ tôi vào ăn mỳ hoành thánh tại đường Võ Di Nguy, Khi biết tôi học ở Phú Thọ và đang tìm chỗ làm thêm chú cười cười nói nị có muốn ở chung với người Hoa không? Tôi trả lời chú là người Hoa mà còn sống trên đất Việt được không lẽ tôi lại thua chú sao? Chú Xường cho tôi một địa chỉ hẹn tôi đến gặp chú tại đó hai ngày sau.

Y hẹn, chiều tối ngày thứ ba tôi đến gặp chú Xường ở Chợ Lớn. Chú Xường và ông bà Trang chủ nhà có vẻ đang chờ đợi tôi đến. Theo lời giới thiệu của chú Xường ông bà Trang muốn mượn tôi dạy kèm toán, lý hóa và anh ngữ cho hai cô con gái hiện đang theo học chương trình cao trung. Ông bà muốn cho con mình có đủ trình độ để đi du học Đài Loan sau khi tốt nghiệp trung học tại Việt Nam. Ông bà muốn bao ăn ở và trả thêm một ít tiền tiêu vặt và ngược lại ngoài chuyện dạy học tôi cũng làm vài chuyện vặt trong nhà như người thân trong gia đình, cùng ăn cùng ở cùng làm. Bà Trang nói chú Xường là chỗ bà con, chú lại giới thiệu tôi thì chắc chắn tôi là người tốt, không có chi lo ngại. Dầu biết có chỗ bất tiện phải chung đụng với người lạ, nhưng tôi rất vui mừng nhận lời, ít nhất cũng có nơi ăn nơi ngủ để dành tâm trí mà học hành.

Ngày cuối tuần đó tôi dọn vào ở chung nhà với ông bà

Trang. Đó là một căn nhà mặt tiền ở đường Phạm Thế Hiển, phần trước là lầu hai tầng bốn mét mười hai mét xây theo kiểu cổ, không phải bê tông cốt sắt, phần sau là một khoảng sân nhỏ tiếp đến là phần nhà trệt có gác lửng, tôi đã sống trên gác lửng này hơn hai năm trời nếu không có chuyện đó xảy ra chắc là tôi còn sống ở đó lâu hơn nữa. Phần trệt dùng làm nơi chứa hàng tạp nhạp đủ thứ hàng có lẽ vì thế trong nhà luôn có mùi thum thum không đoán ra được là cá gì. Ngay góc cuối căn nhà trệt có một căn phòng nhỏ luôn khóa kín, tôi thấy được có ánh đèn đỏ bên trong mỗi khi có người ra vào, tôi đoán là nơi thờ cúng gì đó.

Ông bà Trang thuộc loại trung lưu khá giả, có một cửa hàng tại chợ Bình Tây nên bận bịu ngoài cửa tiệm suốt ngày mãi đến 7, 8 giờ tối mới về tới nhà. Hai cô gái, cô chị tên A Mùi khoảng 17 tuổi, cô em tên A Phá khoảng 15 tuổi, đang theo học trường Tàu lớp 8 và lớp 10 tương đương với Việt Nam. Sáng nào tôi cũng thấy một đĩa bánh bao khi có nhân đậu, nhân thịt hoặc không nhân bắt thành từng chiếc bánh bao nhỏ cỡ bằng cái bánh ram của mình. Bánh bao rất ngon béo dù có nhân hay không. Lúc đầu còn giữ kể, tôi chỉ ăn đôi ba cái sau vài tuần khi đã quen thuộc có khi tôi ăn đến 5 cái. Theo lệ cứ ai rảnh thì ăn không phải chờ đợi người khác, tôi lại đi học sớm nên cứ đánh răng rửa mặt xong là nhón vài chiếc bánh bao, hoặc ăn ngay tại chỗ nếu còn thì giờ, hoặc bỏ vào cặp vì đã đến giờ đến trường.

Hai chị em thường kêu tên tôi theo tiếng Hoa là Tsành Phúng (Trần Phong), ngược lại tôi cứ gọi họ là Mùi (Mai) và Phá (Hoa) Trong thời gian đầu tôi thường ở lại thư viện trường hoặc chơi volley hoặc đá banh cho đến chiều tối mới về, do đó không rõ lắm công việc trong nhà. Thông thường ăn cơm tối xong, chờ cho hai cô rửa dọn chén bát xong là bắt đầu chỉ cho hai cô học. Tôi thường ngồi ở bàn học trước đợi cho đến khi nào các cô xong việc. Vừa dạy học vừa ôn lại bài của mình cho đến khoảng 11 giờ là xong. Công việc không khó nhọc gì, hai cô này nói tiếng Việt được theo lối người Tàu nói tiếng Việt nên tôi chẳng thấy hứng thú gì trong việc trò chuyện, đã thế lắm lúc hai chị em nói chuyện trao đổi với nhau thì họ lại dùng tiếng Tàu lắm lúc tôi tưởng họ đang bàn tán gì đó về tôi. Còn việc lật vạt trong nhà thì cũng chẳng có gì ngoài việc tưới mấy cây cảnh trong sân sau hoặc đưa một vài món hàng cần thiết ra cửa hàng trong dịp cuối tuần hoặc đi mua dùm vài món gì đó khi cả nhà bận.

Sau này về quê trong dịp hè,

chú Xường mới cho biết lý do tại sao ông bà Trang muốn thuê tôi. Trước hết gia đình người Hoa nào có con trai học đại học thì thường đang học ở Đài Loan hay Hồng Kông, còn đàn ông nào còn ở Việt Nam thường là người chuyên về buôn bán nên chữ nghĩa thường trả lại cho thầy hết làm sao mà dạy dỗ ai được. Tiếp đến là người Hoa rất tự hào về chủng tộc. Con trai có thể lấy vợ người khác chủng nhưng con gái Hoa thì không thích có chồng là người Việt. Do đó chọn tôi làm người dạy kèm là an toàn trên xa lộ, khỏi lo chuyện tình lãng nhãng giữa thầy trò. Tôi không ngạc nhiên lắm khi nghe chú Xường giải thích vì tôi đã có cảm giác cái hố ngăn cách giữa hai chủng tộc ngay khi vào ở trọ nhất là từ cô chị A Mùi. Cô này khoảng 17 tuổi hơn, mặt mũi cũng coi là đẹp, nhưng luôn luôn giữ bộ mặt lạnh lùng, chỉ nói với tôi những gì cần nói về bài học và nhất là trong buổi ăn tối với gia đình hễ có dịp là xoắn một tràng tiếng Hoa, ông bà Trang trả lời lại cũng bằng một tràng tiếng Hoa làm tôi đâm ngóng, cứ giả lơ như điếc cóc cần nghe những lời thị phi. Chỉ có cô em A Phá có vẻ biết điều hơn dùng tiếng Việt góp ý và hình như cô muốn cho tôi hiểu là gia đình họ đang bàn tán về chuyện gì.

Qua năm sau, vì quen thuộc nhiều hơn, tôi không còn phải ở lại trường cho đến khi tối mịt mới về. Nghĩ giờ nào thì về giờ đó do đó công việc dạy học cũng thay đổi theo. Đó cũng không phải là điều tôi muốn, mà chính thời thế, giờ giấc đưa đẩy như thế. A Phá hễ thấy tôi rảnh giờ nào là hỏi bài giờ đó nên giờ học sau giờ cơm tối thường chỉ dành cho cô chị A Mùi. Tôi không mấy cảm tình với cô chị A Mùi này vì tính tình có vẻ hách xì xằng, cứ có vẻ ta đây là người nước lớn nên chỉ mong dạy xong cho cô ta là tôi đi nghỉ. Phải nói thật là lâu ngày thành quen, tôi xem cô em A Phá như là đứa em gái nhỏ của tôi mà thôi. Cho đến

một hôm về nhà sớm, A Phá nhờ tôi chở ra cửa tiệm ông bà Trang để làm gì đó, khi về gần tới nhà thì một xe xích lô tông nhẹ vào xe tôi khiến tôi é ngã nhưng còn chống đỡ được, trong khi A Phá vì bất ngờ nên té lồm cồm xuống đường, đầu gối và hai khuỷu tay trầy trụa. Tôi chở A Phá về nhà, lấy alcohol rửa vết thương cho cô ta. Cũng may là A Phá chỉ bị trầy chút ít ở bàn tay và đầu gối, chỉ có điều là tôi nhận thấy A Phá không còn là cô bé ngây thơ nữa mà đã chập chững trở thành một thiếu nữ. Đang loay hoay xử thuốc tôi chợt nhìn lên và bắt gặp tia nhìn của A Phá với đôi gò má hây hây đỏ. Đó không phải cặp mắt người em nhìn người anh, tôi cứ lơ đi làm như vô tình không



để ý. Kể từ đó A Phá co vẻ tấn công tôi mãnh liệt hơn. Có những buổi ngồi dạy buổi chiều một thầy một trò, tôi có cảm tưởng A Phá muốn khiêu khích tôi. Có khi A Phá làm như quên gài một hạt nút áo làm tôi có thể thấy được lấp ló đôi gò bông đảo. Có khi A Phá vô tình áp nhẹ người vào sau lưng tôi để hỏi vài câu hỏi trong khi tôi đang học. Tôi biết mà tôi vẫn lờ đi, một là muốn co' chỗ ở để ăn học, hai là không muốn dây dưa chuyện tình cảm để làm hại chuyện học hành. Có hôm đang học A Phá không chịu học mà ngồi viết cả trang giấy toàn là chữ Tàu, rồi hỏi tôi có biết cô ta đang viết gì không. Tôi nói tôi không biết. A Phá trả lời là đang viết thư tình cho nị đó. Tôi đỏ mặt cười cười lắc đầu vì không biết nói thế nào nữa.

Rồi chuyện gì đến phải đến, A Phá tấn công như vậy, tôi là trai độc thân, làm sao tôi chịu nổi, thế là tôi cuống nhiệt đáp ứng lại, bất chấp hậu quả ra sao thì ra. A Phá thì tỏ vẻ bất cần không sợ gì hết trong khi tôi cứ lén lén lút lút sợ người ta bắt gặp. Thế rồi trong một buổi tối dạy cho A Mùi, bỗng nghe A Mùi nói trống: Tsành Phúng không lấy em tôi được đâu. Tôi trả lời đại là hiện giờ tôi chưa nghĩ đến chuyện đó. Lại một điều là ông bà Trang không hay biết gì về chuyện giữa tôi và A Phá, tôi đoán là hai chị em A Mùi, A Phá dấu diếm cho nhau.

Cho đến một ngày, tôi nhớ rõ như mới xảy ra hôm qua, buổi chiều đó tôi đang ngồi hủ hủ với A Phá bỗng A Phá vùng

dậy nói ngày nay là phiên em làm bánh bao, Tsành Phúng vào làm giúp em đi. A Phá dặt tay tôi xuống gác lững, lấy chìa khóa mở căn phòng mà tôi đoán là thờ cúng gì đó. A Phá kéo tôi vào phòng, đây là một căn phòng nhỏ có một ngọn đèn đỏ, từ trần nhà thông xuống một cái móc sắt có treo một cái đầu lợn sống. À té ra cái mùi thum thum là từ cái đầu lợn sống này mà ra. Tới gần tôi thấy có một cái bàn kê ngay dưới đầu lợn với rất nhiều bột mì. Nhìn kỹ thì thấy có vô số con dòi trắng bu khắp đầu lợn, A Phá đưa tay lấy một cái chày cán dẹp lên mình mấy con dòi lúc nhúc trộn chung với bột mì. A Phá làm thật đều tay. Mũ trắng từ dòi trộn chung với bột dưới tay A Phá trở thành đồng bột nhào sền sệt. Thỉnh thoảng A Phá lại lấy cái chày gõ nhẹ lên móc sắt khiến cho thêm nhiều con dòi phải rớt xuống đồng bột và A Phá tiếp tục động tác nhồi bột.

Tôi đứng cạnh, mình mẩy lạnh ngắt, chết khiếp. Cả đời cha sanh mẹ đẻ chưa bao giờ tôi thấy cảnh tượng ghê tởm như thế này. Những cái bánh bao béo thơm mà tôi ăn hàng ngày làm từ những con dòi ghê tởm kia. Khi A Phá đưa cánh tay lên gạt những giọt mồ hôi lấm tấm trên trán

nàng cũng là lúc tôi không dẫn được cơn nôn, ứa lên một tiếng, lấy tay bậm miệng lại, A Phá nhìn tôi chột hiểu ra, cảm hờn trộn mắt, tay cầm chày chỉ về hướng tôi nàng quát lên:” Cút đi, tôi không muốn thấy cái mặt anh nữa”. Tôi vùng chạy vào nhà tắm, quần người nôn cho hết mặt xanh mặt vàng, xong xách xe chạy biến ra khỏi nhà. Ngày hôm sau trở lại để thu dọn đồ đạc dọn về ở tạm nhà một người bạn. Sau này tôi cứ trách mình là hồ đồ, thiển cận. Nói cho cùng con dòi hay con mề nấu canh chua chắc cùng một thứ, nấu chín rồi thì có sao. Chẳng qua mình thiếu kinh nghiệm sống nên chê cái này sợ cái kia.

Mấy năm sau ra trường, tôi vẫn không quên được những kỷ niệm cũ. Mãi cho đến vài năm sau ngày 30 tháng tư đổi đời, tôi vẫn đọc thân lang thang cho qua ngày tháng. Tính tôi thích đọc sách nên thường lân la những chỗ bán sách cũ ngoài đường. Hôm đó, tôi đang cầm cúi đọc cộp một

cuốn sách bên lề đường, có ai đó gọi Tsành Phúng. Tôi giật mình quay lại, thì ra đó là cô chị A Mùi. Tôi rất mừng gặp lại người quen. A Mùi cũng vậy, nếu không thì cứ lơ đi như không thấy tôi. Sau một hồi chuyện trò A Mùi rủ tôi về nhà cũ nói chuyện. Sau 75, gia đình bà Trang thuộc diện tư sản nên bị đuổi lên vùng kinh tế mới. A Phá thì đã lấy chồng và đã theo gia đình chồng vượt biên, bây giờ không biết sống chết như thế



nào. Có điều khác lạ là A Mùi bây giờ không phải là một A Mùi cố chấp, kiêu ngạo như ngày xưa. Có lẽ cuộc đời 75 đã làm cô ta thay đổi. Sau khi tôi rời nhà cô khoảng hai năm thì A Mùi qua Đài Loan du học, A Phá lấy chồng người Hoa, Trước ngày 30/4 A Mùi về nước để tìm cách đưa ông bà Trang sang Đài Loan. Ông bà Trang tiếc của không chịu đi, một phần tưởng là mình là con trời không ai dám đụng đến. Sau 30/4, gia đình bị khánh tận vì bị qui vào diện tư sản. A Mùi tìm cách vượt biên hai lần nhưng thất bại, đành liều bám vào căn nhà cũ để tìm cơ hội khác vượt biên. Tôi cũng kể chuyện đời tôi cùng nỗi ân hận đã phải ra khỏi nhà ông bà Trang, cảm tình tôi vẫn luôn luôn nhớ đến mọi người mãi đến giờ vẫn chưa lập gia đình. A Mùi nửa đùa nửa thật cho tôi biết là lúc trước A Mùi đã thích tôi khi tôi vừa tới nhà, nhưng tôi lại không để ý đến cô ta làm cô ta tự ái nên làm ra vẻ cao sang, người nươc lớn. Định mệnh lại một lần nữa trớ buộc chúng tôi lại với nhau. Chúng tôi tìm đến nhau như những mảnh đời lang bạt, cùng một lửa bên trời lặn đạn. Chỉ có điều sống sao cho trọn những ngày còn lại, miễn sao đừng có thai để còn



tính đường vượt biên.

Chuyến vượt biên lần này được tổ chức tại Rạch Giá. Công việc trôi chảy một cách kỳ lạ Ra đến hải phận quốc tế, A Mùi và tôi cảm thấy vô cùng hạnh phúc, ngồi bàn đến những dự kiến trong tương lai, Sau 2 ngày, 3 đêm, tàu đã tấp vào một căn cứ hải quân Thái Lan. Lính Hải quân Thái sáng ra thấy chúng tôi ngồi lổm ngổm trên bãi, ra lệnh chúng tôi trở xuống thuyền. Một vài người có vẻ muốn chống lại quyết định đó. Chỉ vài tiếng súng nổ chỉ thiên của lính Thái, chúng tôi lần lượt xuống lại thuyền. Tàu Hải quân Thái kéo chúng tôi ra hải phận quốc tế rồi cắt dây. Nhóm tài công ở Rạch Giá muốn trở về lại Việt Nam. Nhóm người Việt ở Saigon xuống thì muốn đi tiếp qua nước khác. Sau một hồi cãi vã, nhóm người Việt cướp tàu để tự lái. Đem đó gặp tàu đánh cá Thái Lan rất thân thiện, ra hiệu sẽ giúp kéo tàu chúng tôi vào bờ, họ ra dấu gọi mấy người đàn ông leo qua thuyền họ để lấy thực phẩm. Tôi nói với A Mùi để tôi leo qua tàu Thái Lan kiếm cho nàng chút thức ăn. Qua tàu Thái Lan, họ đưa một nồi cơm điện và gạo ra hiệu cho mình tự nấu cơm. Gặp được cứu tinh, chúng tôi xúm nhau nấu cơm để đem chia cho bà con trên tàu. Mới nấu được một nồi thì họ ra dấu tụi tôi về lại thuyền mình, họ đưa tay ra dấu như là họ sẽ bị cắt cổ nếu chính quyền Thái biết họ kéo tàu lạ vào bờ.

Tụi tôi trở về tàu êm re, tôi tủi được một nắm cơm dành cho A Mùi rồi chuyển cơm xuống khoang chia cho mọi người. Lại một điều là không ai tranh giành, la ó như những lần trước. Tàu Thái Lan kéo tàu chúng tôi đâu khoảng 5 phút thì cắt dây chạy thẳng. Lúc đó trên tàu hoảng hốt và có người cho tôi hay là trong khi bọn đàn ông Việt lên tàu Thái Lan thì bọn Thái Lan nhào xuống tàu tỵ nạn, trước là quyền tiền để họ kéo vào bờ, sau thấy thân được không bao nhiêu thì họ gỡ trò hành hung cướp bóc và trước khi rút lui họ đã bắt theo ba cô gái. Trong đêm tối, tôi gọi A Mùi mà không có tiếng trả lời. Không biết hỏi ai vì không ai quen nhau, và nhất là trong đêm tối mịt. Tôi nghĩ là A Mùi có thể ngồi ở một nơi nào khuất nên không nghe tiếng tôi. Tàu lại tiếp tục đi đến rạng sáng mai thì gặp tàu Tây Đức đang từ dàn khoan dầu ngoài khơi trở về đất liền và chúng tôi được phép lên tàu để đưa vào trại tỵ nạn. Lúc này tôi mới thật sự hoảng sợ. A Mùi không có mặt trên tàu. Tôi không biết chuyện gì xảy ra cho nàng. Tôi chạy quanh hỏi thăm mọi người trên tàu, Không ai biết đích xác chuyện gì xảy ra, họ cho biết A Mùi có thể là một trong ba người con gái bị thuyền Thái Lan bắt theo. Nàng có thể rơi xuống biển trong đêm tối.

Thời gian ở trại tỵ nạn Songkhla là chuỗi ngày trông ngóng và buồn thảm. Mỗi ngày tôi đi sục sạo, mỗi khi có tin có người mới nhập trại tôi vội vã chạy lại chỉ mong được gặp lại A Mùi. Tất cả chỉ là ảo mộng. Chẳng thà A Mùi bị nạn, bị hãm hiếp thì ít nhất tôi còn cơ hội săn sóc nàng. Nhưng đây thì giống như là missing in action, nói chết không được, bảo còn sống cũng không xong. Tôi cứ

sống trong trông chờ, ngày này qua ngày khác. Lắm lúc ngủ trưa ngoài bãi biển tôi nghe hình như có ai gọi Tsành Phúng, Tsành Phúng. Vùng dậy chỉ bặt ngàn tiếng gió.

Sau 9 tháng ở trại, tôi đi định cư ở Mỹ, lòng không chút mừng rỡ. Người ta đi thì tôi đi, thế thôi. Đến Mỹ đầu sao tôi độc thân nên cũng dễ. Ở nhà share, ăn uống qua loa, mục đích tôi bây giờ là làm sao có tiền để đi kiếm A Mùi. Rồi tôi trở lại nghề, làm việc cho chính phủ, tôi lại tìm cách du lịch Thái Lan để mong tìm kiếm dấu vết A Mùi. Thậm chí tôi đã cả gan về thăm Việt Nam trong đợt đầu tiên với hy vọng biết đâu tìm được tin tức A Mùi. Tất cả chỉ là công dã tràng. Nhưng đầu sao trong lòng tôi vẫn tin tưởng vào định mệnh. Hai lần trước chỉ một tiếng gọi giật mà đời tôi đã chuyển hướng. Lần đầu chú Xường đã đưa tôi đến với gia đình A Phá, lần hai đã đưa tôi đến với cuộc tình A Mùi, vậy thế nào cũng có ngày nào đó, ở một nơi nào đó, trong chợ, trong siêu thị, trong nhà hàng, tôi sẽ nghe tiếng ai gọi giật Tsành Phúng Tsành Phúng thì lúc đó phải là giây phút hạnh phúc nhất của đời tôi.

Có phải không, A Mùi?



# thơ

## **Biển, Em, Niềm Nhớ**

*Cho Thanh Trúc, bạn đường yêu dấu*

*biển một bên, bóng một bên  
vắng em, chiều buồn đến sợ  
tìm đâu theo triều sóng vỗ  
bàn tay thiếu một bàn tay*

*biển bên kia bóng bên này  
nhớ ơi chiều xưa hò hẹn  
tóc bay, dáng nhỏ ngoan hiên  
nghe ta kể đời chinh chiến  
tóc bay, dáng nhỏ ngoan hiên  
bên ta gọi mùa xuân đến*

*chiều nay một mình qua biển  
nắng soi chiếc bóng đỏ dài  
buồn dâng từng từng theo sóng  
tay nào thiếu một bàn tay?*

*buồn ta sóng cũng thờ dài  
bỏ bờ ra đi . . đi mãi!*

**Phan Anh Dũng**